

**PHẨM IV**  
**PHẨM ĐẠI**

**1. (36) Chuyện Vua Ambasakkhara (Ambasakkhara)**

Trong lúc Đức Thế Tôn đang trú tại *Jetavana* (Kỳ Viên) một vị vua dòng họ *Licchavi* mệnh danh *Ambasakkhara*, là một người không mộ đạo, có tà kiến, đang trị vì ở *Vesàli* (Tỳ-xá-ly).

Tại đó lại có một thương nhân chánh trực đã bắc cầu bằng những thanh gỗ chiên-đàn qua một đầm lầy. Trái lại, cháu trai vị ấy đã lấy trộm hàng hóa đem đến tiệm của chú, nên bị xử hình phạt đóng thân vào cọc. Người chú bị chặt đầu và hóa thành một địa thần cõi nưạ thuần bạch, vào nửa đêm lại đến thăm cháu đang bị đóng cọc và bảo: “Hãy cố sống thì hơn”.

Bấy giờ vua *Ambasakkhara* muốn chiếm vợ của một thần dân, liền sai người ấy đi lấy đất đỏ và hoa súng đỏ ở một hồ sen cách xa kinh thành ba do-tuần, và buộc y phải trở về trước khi trời tối nếu không sẽ bị giết. Đồng thời vua ra lệnh đóng cổng thành trước khi trời tối. Nhờ chư thần giúp đỡ, người kia đem đất đỏ và hoa súng đỏ về kịp trước khi trời tối, nhưng gọi cổng thành không được, y phải nhờ sự làm chứng của vị quý thần ấy. Sau đó vua đích thân đi gặp vị quý thần để tìm hiểu sự việc. (Bổ sung Tập Sớ).

Các vần kệ này kể lại chuyện trên. Vần kệ đầu do các vị kết tập Kinh điển đưa vào:

1. *Kinh thành dân chúng xứ Vaj-ji,*

*Tên gọi là thành Tỳ-xá-ly,*

*Tại đó có vị vua ngự trị,*

*Am-ba-sa, tộc Lic-cha-vi,*

*Khi nhìn thấy quý ngoài thành ấy,*

*Vua muốn biết, nên hỏi tức thì:*

2. “*Kẻ này không có chỗ nằm ngồi,*

*Cùng chẳng hề đi tới, bước lui,*

*Không thức uống ăn, quần áo mặc,*

*Cũng không tỳ nữ, một mình thôi.*

3. *Quyến thuộc thân bằng thuở đã qua*

*Có lòng thương xót nó bây giờ,*

*Song không có khả năng nhìn nó,*

*Họ đã bỏ rơi nó thật mà.*

4. *Kẻ nào sa sút chẳng thân bằng,*

*Bạn bỏ rơi khi thấy khốn cùng,*

*Hễ thấy phồn vinh, vẫy lấy bạn,*

*Người đang hưng thịnh, lăm thân nhân.*

5. *Khi hưởng thụ xong hết bạc vàng,*

*Gia tài chắc đã phải tan hoang,*

*Thân hình vấy máu đang rời rã*

*Như hạt sương treo, đến số tàn.*

6. *Với người đang chịu cảnh đau thương,*

*Khủng khiếp trên cây cọc gỗ mun,*

*Vua hỏi: “Quý kia, sao lại nói:*

*Ngươi cần phải sống, sống thì hơn?”*

*Quý thần:*

7. *Người này trên cọc chính thân nhân,*

*Tôi nhớ kiếp xưa ở cõi trần,*

*Nên đã xót thương khi thấy nó*

*Phải vào địa ngục bởi tà tâm.*

8. *Lic-cha-vi chúa thượng, từ đây*

*Kẻ đã tạo ra ác nghiệp này*

*Vào ngục tái sanh đây khủng khiếp,*

*Nóng bùng, gay gắt, hãi kinh thay.*

9. *Ngay cái cọc kia đủ mọi phần,*

Tốt hơn đũa ngục biết bao lần,  
Ước mong nó chẳng sa vào ngục  
Gay gắt, kinh hoàng, thật khổ thân.

10. Nếu kẻ ấy nghe tôi nói vậy,  
Nó đầy sầu khổ, tất hơi ngay,  
Cho nên trước nó tôi không nói,  
E chỉ vì tôi nó bỏ thây.

Quân vương:

11. Vụ án người này ta biết qua,  
Song ta muốn hỏi chuyện thêm mà;  
Nếu người cho phép, ta xin hỏi,  
Song chớ giận hờn với chúng ta.

Quý thần:

12. Việc ấy tôi xin hứa thật lời,  
Chuyện này không kể với người đời  
Không có tin tâm vào Đạo pháp,  
Dù tôi không muốn, hãy tin tôi;  
Hỏi ngay những việc gì ngài muốn,  
Tôi sẽ đáp tùy sức đó thôi.

Quân vương:

13. Những gì ta thấy tận mắt ta,  
Ước mong ta đủ tin tâm mà,  
Nếu không tin dấu khi ta thấy,  
Ấy việc riêng ta, hỡi Dạ-xoa!

Quý thần:

14. Tôi đã được ngài hứa thủy chung,  
Khi ngài nghe pháp hãy thành tâm,  
Đi tìm tri kiến cao hơn nữa,  
Với trí chẳng ô nhiễm, sáng trong.  
Những pháp ngài chưa nghe hoặc đã,  
Tôi đều muốn nói hết cho thông.

Quân vương:

15. Trên ngựa trang hoàng, người đến đây  
Tìm người bị đóng cọc phanh thây,  
Đây là phong cách người đi lại,  
Kỳ diệu và cao quý hiển bày.  
Do bởi nghiệp nào xưa đã tạo  
Mà nay được phước báo như vậy?

Quý thần:

16. Chính giữa kinh thành Tỳ-xá-ly,  
Xuyên qua đầm ở khoảng đường đi,  
Có nơi nọ cực kỳ \_\_\_\_\_ nguy hiểm,  
Với dạ tin thành, một bữa kia,  
Tôi lấy gỗ chiên-đàn trắng bạch  
Bắc qua chỗ ấy có nề chi.

17. Sau đó chúng tôi đặt bước chân,  
Chúng tôi và những kẻ qua đường,  
Đây là phương tiện rất kỳ diệu,  
Xứng đáng được chiêm ngưỡng giữa trần,  
Do chính nghiệp ngày xưa đã tạo,  
Giờ đây đem phước báo cho thân.

Quân vương:

18. Hình dáng người soi sáng mọi phương,  
Khắp nơi đều phảng phát mùi hương.  
Nhà người có cả thân thông lực  
Của một Dạ-xoa lực dị thường.  
Nhưng việc gì xưa đem kết quả  
Nhà người nay phải chịu trần trường?

Quý thần:

19. Luôn giữ tín tâm thoát hận sân,  
Nói lời từ tốn với tha nhân  
Việc xưa kia đã đem thành quả  
Hình dáng thần tiên mãi sáng bừng.

20. Khi tôi lưu ý đến thanh danh  
Của những người an trú Pháp hành,  
Tôi trịnh trọng trình bày việc ấy,  
Việc xưa đem kết quả cho mình:  
Mùi hương tiên giới trên thân thể  
Liên tục thoảng đưa thật dịu lành.

21. Khi các bạn tôi tắm bên sông,  
Tôi đem quần áo giấu quanh vùng,  
Tôi không ác ý, thích đùa giỡn,  
Nay chịu trần trường thật khổ thân.

Quân vương:

22. Nếu ai làm ác để đùa nhau,  
Người bảo đây là quả kiếp sau;  
Song nếu ai làm không bền cột,  
Thì người bảo kết quả nào đâu?

Quý thần:

23. Bất cứ ai làm ác cố tâm  
Ngôn từ, hành động quá buông lung,  
Phải vào địa ngục sâu tăm tối,  
Chắc chắn khi thân hoại mạng chung.

24. Kẻ nào mong thế giới quang vinh,  
Tìm thích thú trong các thiện hành,  
Bố thí, bản thân luôn chế ngự,  
Mạng chung vào thế giới thanh minh.

Khi quý thần đã phân tích sơ lược các nghiệp quả, nhà vua không tin, bèn ngâm kệ:

25. Tại sao ta phải tin điều này  
Là quả thiện hành, ác nghiệp đây?  
Việc đã thấy ta cân tín ngưỡng?  
Người nào thuyết phục được ta vậy?

Quý thần:

26. Khi ngài đã mắt thấy tai nghe,  
Ngài hãy tin vào nghiệp quả kia,  
Nếu thiện ác đều không hiện hữu,  
Sao người hạnh phúc, kẻ ê chề?

27. Nếu chúng sanh không tạo thiện hành,  
Và gây ác nghiệp giữa nhân sanh,  
Thì nhân quân, dẫu cao hay thấp,  
Chẳng có tai ương, hoặc phước lành.

28. Nhưng bởi chúng sanh tạo thiện hành,  
Và gây ác nghiệp giữa nhân sanh,  
Nên nhân quân, dẫu cao hay thấp,

*Đều gặp tai ương hoặc phước lành.*

29. Có hai loại nghiệp báo trên đời,  
Ta phải hiểu ngay: Một hạng người  
Được hạnh phúc, và người chịu khổ.  
Chư Thiên hưởng lạc thú trên trời,  
Song người ngu bị nhiều hành hạ  
Khi thấy quả hai mặt chín muồi.

Khi được nhà vua hỏi:

- Như vậy người đã tin vào nghiệp quả, tại sao người lại phải chịu cảnh khổ này?

Quý thần đáp:

30. Không ai làm việc thiện vì tôi,  
Hồi hương về tôi, chẳng có người,  
Dâng cúng áo, giường, đồ ẩm thực,  
Nên tôi trần trụi, khổ trên đời!

Khi nghe quý thần ước muốn nhận đủ áo quần và nhiều vật dụng khác, nhà vua bảo:

31. Quả thật giờ đây có cách nào  
Nhà ngươi được áo mặc hay sao?  
Nói cho ta biết về nguồn gốc,  
Ta sẽ nghe lời tín nhiệm mau.

Quý thần đáp:

32. Có vị Tỷ-kheo ở tại đây  
Kap-pi-ta ấy chính danh này,  
Ngài chuyên Thiền định, và cao đạo,  
Giải thoát, điều thân, ứng cúng thay.  
Sống chế ngự mình bằng giới luật,  
An nhiên, đạt trí tối cao vậy.

33. Ngài vốn nói năng thật dịu hiền,  
Ôn tồn, nhỏ nhẹ, giọng êm đềm,  
Đón chào niềm nở đầy chân thật,  
An tịnh trú trong giới luật nghiêm,  
Xứng đáng cúng dường nhiều lễ vật  
Từ loài người đến cả chư Thiên.

34. Thanh thân đoạn trừ lưới ác tâm,  
Chánh chân, vô ngã, lại ly tham,  
Ngài không có ước mong gì nữa,  
Chẳng có sanh y ở thế gian,  
Nên ngài giải thoát, tâm an tịnh,  
Tam minh chứng đắc thật vinh quang.

35. Mặc dù quân chúng thấy hình ngài,  
Ngài chẳng tiếng tăm, quen biết ai;  
Dân chúng Bạt-kỳ thường vẫn gọi  
Ngài là bậc trí tuệ cao vời.

Thiên thần biết rõ ngài ly dục,  
Người có tín tâm sống ở đời.

36. Nếu chúa thượng dâng lễ cúng ngài  
Và đem công đức hướng về tôi,  
Một, hai bộ áo do ngài nhận  
Cũng đủ cho tôi có mặc rồi.

Quân vương:

37. Bậc ẩn sĩ kia đang ở đâu?  
Chúng ta yết kiến ở phương nào?  
Hôm nay ngài đánh tan nghi hoặc,

Tà kiến giảng đây tự bấy lâu.

Quý thần:

38. Ở Kap-pi-na, ngài tọa thiền,  
Được bao quanh bởi các thần tiên,  
Ngài đang thuyết pháp, ly sân hận,  
Chân chánh như danh tiếng đã truyền.

Quân vương:

39. Ta đi làm việc ấy giờ đây,  
Ta sẽ dâng y ân sĩ này  
Khi bộ y kia ngài đã nhận,  
Thì người sẽ có áo quần ngay.

Rồi cả hai cùng đi đến chỗ ấy và quý thần nói:

40. Với người xuất thế, bản thân tôi  
Không yết kiến khi chẳng đúng thời.  
Chúa thượng, giờ đây không thích hợp.

Đúng thời, hãy viếng chỗ ngài ngồi.  
Các vắn kệ sau do chư vị kết tập Kinh điển ghi:

41. Khi quý thần vừa nói vậy xong,  
Nhà vua được cả đám tùy tùng  
Đưa về lại chốn kinh thành ấy,  
Tư thất của vua ở hậu cung.

42. Từ đó, thực hành giới tại gia,  
Nhà vua tắm gội, chọn từ nhà  
Xiêm y tám bộ và đi cúng,  
Được đám tùy tùng hộ tống ra.

43. Khi nhà vua đến tận nơi này,  
Thấy ân sĩ tâm thanh tịnh đây  
Đã trở về sau thời khát thực,  
An nhiên, tĩnh tọa dưới gốc cây.

44. Đúng lúc vua đi yết kiến ngài,  
Vấn an sức khỏe, sống an vui;  
“Lic-cha-vi ấy là thân tộc,  
Tỳ-xá-ly thành, đất nước tôi,  
Tôi chính Am-ba-sa, tộc trưởng,  
Mong ngài hoan hỷ, kính thăm ngài.

45. Tôn giả, xin ngài hãy nhận ngay  
Tám y tốt đẹp cúng dâng này,  
Để tôi có thể đầy an lạc,  
Vì mục đích này tôi đến đây.

ân sĩ:

46. Sa-môn ân sĩ, dẫu từ xa,  
Đều phải tránh cung điện của vua,  
Nơi đó, bao nhiêu binh bát võ,  
Thầy tu bị xé áo cà-sa!

47. Nhiều người khác đá kính sao,  
Như búa, Tỳ-kheo phải ngã nhào,  
ân sĩ xuất gia mang tổn hại,  
Chính tay ngài đã biết là bao!

48-49. Dầu mè, đem cỏ chẳng hề ban,  
Chẳng chỉ dùm ai lạc bước đàng,  
Từ một người mù, ngài lấy gậy  
Ngài vừa phóng dật, lại xan tham;

Bây giờ vì lý do nào vậy,  
Bằng cách nào ngài muốn phát ban?  
Quân vương:

50. Tôn giá, tôi công nhận thật ngón,  
Tôi làm thương tổn các Sa-môn,  
Tôi mong đũa giỡn, không tà ý,  
Việc phạm lỗi xưa thật bạo tàn.

51. Kẻ kia làm ác để bông lơn,  
Hạnh phúc nó không được vẹn toàn,  
Nó nhận khổ đau, dầu trẻ tuổi,  
Số phần nó phải chịu trần truồng,  
Còn gì khôn đốn hơn cho nó  
Chính việc này đây có phải không?

52. Tôi thấy nó mang nặng lỗi lầm,  
Nên tôi dâng lễ vật, Tôn nhân,  
Xin ngài nhận tẩm y tôi cúng  
Hồi hướng về cho vị quý thân.

ân sĩ:

53. Bó thí, dĩ nhiên được nhận mà,  
Ước công vô lượng với nhà vua,  
Nay tôi nhận tẩm y ngài tặng,  
Mong lễ vật hồi hướng Dạ-xoa.

54. Rồi vua nhấp nước tự bàn tay  
Để tẩy trần và dâng cúng ngay  
Tẩm bộ y lên ngài Trưởng lão:

“Ước mong y được nhận như vậy!  
Và hãy nhìn xem thân đại lực  
Mặc nhiều quần áo thỏa lòng thay!

55. Túc thì vua thấy chính thân nhân  
Tắm ướt dầu tinh chất gỗ trầm,  
Hình dáng cao sang, dòng quý tộc,  
Cỡi trên lưng tuấn mã oai hùng,  
Điểm trang y phục huy hoàng quá,  
Được hộ tống và đạt lực thần.

56. Với niềm vui sướng, dạ hân hoan,  
Khuôn mặt vui tươi, hạnh phúc tràn,  
Vì thấy nghiệp mình đem quả lớn,  
Vua vừa nhìn tận mắt hoàn toàn.

57. Vua bước lên và nói với thân:

“Từ nay ta cúng các Sa-môn,  
Ta không có vật gì không cúng,  
Đại quý, ngài là bậc cứu nhân”.

Quý thân:

58. Chúa thượng cho tôi hưởng phước ân  
Cúng dường đâu có phải hoài công,  
Phần tôi sẽ tạo tình bằng hữu  
Giữa một phi nhân với thế nhân.

Quân vương:

59. Ngài là quyến thuộc lẫn thân bằng,  
Chánh đạo, nơi nương tựa, hộ thân!  
Ta khẩn cầu ngài và đánh lễ,  
Ta mong được tái ngộ thân nhân.

Quý thần:

60. Ví thử ngài làm mất tín tâm,  
Thích nhiều tà kiến, hóa xan tham,  
Và trong trạng thái tà tâm ấy  
Ngài được gặp tôi để vấn an,  
Tôi sẽ chẳng cùng ngài nói chuyện,  
Dẫu tôi thấy mặt, hỡi quân vương!

61. Còn nếu ngài tôn trọng Pháp chân,  
Hân hoan bố thí, tự điều thân,  
Là nguồn cung cấp cho tu sĩ,  
Nếu có duyên may gặp quý nhân,  
Và nếu tôi đây nhìn thấy mặt,  
Thì tôi sẽ đáp lễ ân cần.

62. Mau thả người ra khỏi cọc này,  
Vì ta thân thiết chính nhờ đây,  
Tôi đang nghĩ đến người đau khổ,  
Nay đã kết giao tại chốn này.

63. Và nếu người này được thoát thân,  
Sẽ làm thiện nghiệp rất tinh cần,  
Ngày sau thoát ngục sâu tăm tối,  
Thiện nghiệp đều mang lại phước phần.

64. Chúa công tham kiến Kap-pi-ta,  
Đúng lúc cúng dường bậc xuất gia,  
Đến trước mặt ngài, ngời thỉnh ý,  
Và ngài sẽ nói vấn đề ra.

65. Gặp Tỷ-kheo kia, thỉnh ý ngài,  
Tạo nhiều công đức, trí cao vời,  
Tùy theo tri kiến, ngài phân giải  
Các pháp chưa nghe giữa mọi người,  
Ngài sẽ thuyết về tất cả pháp  
Đưa đường đến cảnh giới vui tươi.

66. Khi vua đã nói chuyện tư riêng  
Cùng vị phi nhân, kết bạn hiền,  
Vua đến Lic-cha-vi bộ tộc,

Nói cùng đại hội họp theo phiên:  
67. “Các người xin hãy lắng nghe lời,  
Ta sẽ tìm đường lối tốt thôi.

Kẻ ác bị treo vào cọc ấy  
Bị trừng phạt nặng, khó toi bời.

68. Hai mươi đêm ấy khoảng thời gian  
Nó đã bị ràng buộc tám thân,  
Nó chẳng biết đâu là sống chết,  
Ta xin đại hội thả tù nhân!”.

Đại hội:

69. “Mau thả luôn hai kẻ ấy ngay,  
Nào ai từ chối việc như vậy?  
Xin làm những việc ngài thông hiểu,  
Đại hội tuân theo ý chỉ này”.

70. Nơi kia, vua vội vã ra đi,  
Phóng thích người trên cọc tức thì,  
Rồi bảo: “Bạn này, đừng sợ hãi”,  
Và giao cho các vị lương y.

71. Rồi vua yết kiến Kap-pi-ta,  
Đứng lúc cúng dường bậc xuất gia,  
Đến trước mặt ngài, ngồi thỉnh ý  
Và tìm các lý lẽ nêu ra.

Quân vương:

72. Kẻ ác bị treo ở cọc kia  
Chịu nhiều trừng phạt, khổ ê chề,  
Hai mươi đêm tâm thân ràng buộc,  
Nó chẳng sống còn hoặc chết đi.

73. Bây giờ tôi đã đến buồng tha  
Cứu nó theo lời quý Dạ-xoa,

Xin hỏi, phải chăng còn có cách,  
Làm cho nó thoát ngục Diêm-la?

74. Tôn giả, bảo tôi biết cách gì,  
Chúng tôi tin tưởng lắng tai nghe,  
Phải chăng không thể tiêu trừ nghiệp,  
Cho dầu ta không hiểu chuyện kia?

ân sĩ:

75. Nếu ngày đêm nỗ lực tinh cần  
Nó thực hiện nhiều thiện nghiệp nhân,  
Nó sẽ thoát ra từ ngục tối,  
Thiện nghiệp phải đem lại phước phần.

Quân vương:

76. Nay tôi hiểu rõ chuyện này rồi,  
Tôn giả, giờ đây thương xót tôi,  
Bậc trí dạy cho tôi Giáo pháp  
Để tôi khỏi đọa ngục Diêm đài.

ân sĩ:

77. Ngay tự hôm nay với tín tâm  
Ngài qui y Phật, Pháp, Tăng nhân;  
Đồng thời, thân thực hành năm giới  
Trọn vẹn và không có lỗi lầm.

78-79. Từ nay ngài bỏ giết muôn loài,  
Không lấy vật chi chẳng tặng ngài,  
Không uống rượu nồng, không nói dối,  
Hãy bằng lòng với vợ ngài thôi.

Trang nghiêm lãnh tám công thù thắng  
Đưa đến nhiều thành quả đẹp tươi.

80. Với tâm thanh thân, hãy đem dâng  
Các bậc chánh chân những vật cần,  
Y phục, đồ ăn bình khát thực,  
Nơi an trú với chỗ ngồi nằm,  
Thức ăn đủ loại mềm và cứng,  
Thức uống và nơi chốn nghỉ chân.

81. Thiết đãi Tỳ-kheo thức uống ăn,  
Những người có giới hạnh siêu quần,  
Đa văn và thoát ly tham dục,  
Công đức vẫn luôn phát triển dần.

82. Thực hành Chánh pháp thật tinh chuyên  
Với nhiệt tình luôn ngày lẫn đêm,  
Ngài tự cứu mình từ địa ngục,  
Thiện hành mang phước báo nhân thiên.

Quân vương:

83. Ngay tự hôm nay với tín tâm  
Tôi quy y Phật, Pháp, Tăng nhân;  
Đồng thời, thân thực hành năm giới  
Trọn vẹn và không có lỗi lầm.

84-85. Từ nay tôi bỏ giết muôn loài,  
Không lấy vật gì chẳng tặng tôi,  
Không uống rượu nồng, không nói dối,  
Biết bằng lòng với vợ mình thôi.  
Trang nghiêm lãnh tám công thù thắng  
Đưa đến nhiều thành quả đẹp tươi.

86. Với các vị cao đạo, Thánh Tăng,  
Thoát ly tham dục, lại đa văn,  
Dâng y, thực phẩm trong bình bát,  
Sàng tọa và nơi chốn nghỉ chân,  
Đủ loại thức ăn mềm hoặc cứng,  
Cùng nhiều thức uống, chỗ ngồi nằm.  
Tìm trong Phật pháp niêm an lạc,  
Tôi quyết không dao động bản thân.

87. Am-ba-sa, vị Líc-cha-vi,  
Kể tại gia thành Tỳ-xá-ly,  
Đã trở nên người như vậy đó,  
Đầy tâm thành tín, tính nhu mì,  
Nhiệt tình thực hiện nhiều công hạnh,  
Với chúng Tỳ-kheo, quyết hộ trì.

88. Khi người trên cộc đã bình an,  
Tự nguyện, người từ già thế gian,  
Đến với Kap-pi-ta ẩn sĩ,  
Rời hai người đặc quả Sa-môn.

89. Đây chính cách hầu cận Thánh Tăng,  
Quá nhiều cho các thiện hiền nhân,  
Người trên cộc đạt phần ưu thắng,  
Trong lúc Am-ba quả nhỏ hơn.

Sau đó Tôn giả Mahākappitaka đi đến Sàvatthi đánh lễ bậc Đạo Sư và trình lên Ngài vấn đề đã được vị quý thân kể cho nhà vua nghe. Bậc Đạo Sư lấy đó làm đề tài thuyết pháp cho hội chúng đang hiện diện.

## **2. (37) Chuyện Serissaka**

(Chuyện này giống như Chuyện 10, Phẩm VII ở tập Chuyện Thiên Cung).

## **3. (38) Chuyện Quý Thần Nandaka (Nandakapeta)**

Khoảng hai trăm năm sau khi bậc Đạo Sư diệt độ, có vua Pingala ngự trị Surattha (Vương quốc an lạc).  
Vị tướng cầm đầu quân đội nhà vua là Nandaka đầy tà kiến.

Chư vị kết tập Kinh điển kể lại chuyện những người này:

1. Tương truyền lãnh chúa Pin-ga-la  
Ngự trị thân dân Su-rat-tha,  
Khi đã đi châu triều Khổng tước,  
Trên đường vua trở lại quê nhà.

2. Trong cơn nóng bức giữa ban ngày,  
Vua đến một nơi có vũng lầy,  
Nhìn thấy một con đường khá ái,  
Là nơi trú ngụ quỷ ma đây.

3. Vua ấy bảo ngay vị quản xa:  
“Con đường này khá ái cho ta,  
An toàn, yên tĩnh, đầy may mắn,

Theo lối này đi, hồi quản xa”.

4. Vua xứ Su-ra tự chốn đây  
Tiến lên cùng với đội quân ngài,  
Bốn đoàn hộ tống đều đi trước,  
Hướng dẫn thần dân xứ sở này.

5. Với dáng lo âu, một lão gia  
Nói như vậy với chúa Su-ra:

“Chúng ta đi lạc đường rồi đó,  
Thật đáng hãi kinh, rợn tóc da.

6. Mặt tiền ta thấy một con đường,  
Song phía sau không thấy hướng phương,  
Tất cả chúng ta đang lạc bước  
Đến gần quân của Diêm-ma vương.

7. Có một mùi ma quỷ bốc ra,  
Tiếng ồn khủng khiếp được nghe qua”.

Su-ra lãnh chúa liền kinh hoàng  
Vội nói như vậy với quản xa:

8. “Nay chúng ta đang lạc bước đường,  
Thật là lạnh gáy, đáng kinh hoàng,  
Mặt tiền thấy một con đường nọ,  
Song phía sau không thấy có hướng phương.

9. Nay chúng ta đang lạc bước đường  
Đến gần quân của Diêm-ma vương,  
Một mùi ma quỷ đang xông khắp,  
Khủng khiếp tai nghe một tiếng ồn!”

10. Nhà vua đang ngự ở lưng voi  
Ngơ ngác nhìn quanh bốn hướng trời,  
Chợt thấy một cây đa rợp bóng,  
Sum suê cành lá thật xanh tươi.

11. Cây có màu xanh xám tựa mây,  
Đỉnh cây có sắc của sương dày,  
Nhà vua hỏi vị quan điều ngự:

“Ta thấy vật chi lớn thế này,  
Như đám mây xanh màu xám ngắt,  
Đỉnh cây có sắc tựa sương bay?”.

Quan điều ngự:

12. Chúa công, đó chính một cây đa,  
Cành lá sum suê tỏa bóng ra,  
Cây có màu mây xanh xám ngắt,  
Đỉnh cây có sắc tựa sương sa.

13. Su-ra chúa tể lại lên đường,  
Về hướng cây cao lớn dị thường,  
Sắc tựa đám mây xanh xám ngắt,  
Đỉnh cây lại có một màu sương.

14. Nhà vua bước xuống tự lưng voi,  
Đi đến gần cây nọ một hồi,  
Cùng với quần thần và cận vệ,  
Ở ngay gốc rễ, chúa công ngồi.

15. Vua thấy bánh và hủ nước trong,  
Một người có dáng điệu Thiên thần,  
Điểm tô đủ loại đồ trang sức,  
Đi đến ngỏ lời với chúa công:

16. “Chúa công! Hân hạnh được chào mừng,  
Chư vị đến đây thế cũng gần,  
Chúa thượng, xin mời ngài uống nước  
Và dùng bánh, hồi vị anh hùng!”

17-18. Nhà vua cùng với đám quần thần,  
Cận vệ bên mình uống nước trong,  
Ăn bánh rồi vua cất tiếng hỏi:

“Xin cho biết, có phải Thiên nhân,  
Thác-bà, hay chính là Thiên chủ  
Pu-rin-dà-da ấy phải chăng?  
Không biết ngài nên ta muốn hỏi,  
Làm sao ta biết được tôn ông?

Quý thần:

19. Tôi đây không phải một Thiên nhân,  
Chẳng phải Sak-ka, chẳng Nhạc thần,  
Tôi chính quý nhân, tâu chúa thượng,  
Từ Su-ra đến ở ma cung.

Quân vương:

20. Ngày trước ngài công đức thế nào,  
Ở Su-ra xử thế ra sao,  
Ngài theo Phạm hạnh nào từ trước,  
Nay hưởng cảnh vinh hiển biết bao?

Quý thần:

21. Xin hãy lắng nghe, hồi chúa công,  
Là người khai quốc, vị anh hùng,  
Quốc sư tế lễ nghe tôi nói,  
Cùng các quân nhân, các đại thần.

22. Chúa công, tôi đến từ Su-ra,  
Thuở trước tính tình thật xấu xa,  
Tà kiến mang đầy cùng ác ý,  
Xan tham, hay mạ ly người ta.

23. Tôi ngăn lắm kẻ thật nhân từ  
Hành thiện sự nhiều để lợi tha,  
Tôi cản bước chân bao kẻ khác  
Sẵn lòng lấy của cải đem cho.

24. Bảo: “Bồ thí không tạo phước phần  
Đâu là kết quả tự điều thân?  
Không hề có đạo sư nào cả,  
Ai sẽ phạt người không hiến dâng?

25. Giữa các hữu tình đồng đẳng nhau,  
Tại sao kính trọng vị niên cao,  
Có đâu nỗ lực và tinh tấn,  
Nói đến tinh cần bởi có sao?

26. Bồ thí không mang quả phước phần,  
Cũng không trừ diệt một cừu nhân;  
Mỗi người được những gì cần có,  
Và nhận những gì phải đến thân.

27. Chẳng có mẹ cha, huynh đệ đâu,  
Không đời này cũng chẳng đời sau,  
Cũng không bồ thí, không dâng cúng,  
Không có gì bền vững được lâu.

28. Hễ ai đánh đập một người nào,

Hoặc có đem người khác chặt đầu,  
Cũng chẳng làm gì gây tổn hại  
Giữa muôn loài vật sống bên nhau.

29. Mỗi mạng sống đều bất khả phân,  
Dầu hình bát giác hoặc cầu lặn,  
Nó cao đến cả năm trăm dặm,  
Ai có thể tiêu diệt nó chẳng?

30. Cũng giống cuộn dây được ném ra  
Từ người thả nó, chạy lẩn xa,  
Như vậy là mạng người đang sống  
Thoát được những ai thả nó mà.

31. Như người từ già một ngôi làng  
Vào một làng kia, phải thấy đường,  
Cũng vậy, một con người tận số  
Bước vào thân xác mới tha phương.

32. Như người từ già một ngôi nhà,  
Và bước vào nơi trú ngụ kia,  
Cũng vậy, là con người tận số  
Đi vào một cảnh giới phương xa.

33. Sau khi qua hết nẻo luân hồi  
Tám triệu bốn trăm ngàn kiếp trôi,  
Tất cả kẻ ngu cùng bậc trí  
Thấy đều chấm dứt khổ đau rồi.  
Lạc, ưu đo được bằng thùng, giỏ  
Người chiến thắng thông hiểu sự đời,  
Kẻ khác đều là phường xuẩn ngốc”,  
Tôi mang tà kiến cả đời tôi.

34. Xưa kia tôi lắm lạc, lắm mê si,  
Tà kiến, tôi không đạo hạnh gì,  
Tôi lại xan tham, hay phỉ báng,  
Không đầy sáu tháng, sẽ ra đi.

35-36. Đọa vào ngục hải kinh sao,  
Có bốn góc, và bốn cửa vào,  
Ngục được chia phần theo kích thước,  
Xung quanh bao bọc với tường rào,  
Làm bằng sắt nóng và trên mái  
Cũng có sắt che tận đỉnh cao.

37. Nền sắt ánh lên lửa nóng bùng,  
Sáng ngời mọi phía trăm do-tuần,  
Trăm ngàn năm đã trôi qua mất,  
Lập tức một âm thanh chuyển rung.  
Những kẻ tà tâm và ác tính  
Đã từng phỉ báng các chân nhân  
Bị hành đọa ngục vô lượng kiếp,  
Chồn áy sẽ đau khổ chẳng ngừng.

38. Cho nên tôi thống thiết than van  
Kết quả ác hành kia phải mang,  
Xin lắng nghe tôi, tâu chúa thượng,  
Anh hùng khai quốc, chúc an khang!  
Nguyên tôi có một cô con gái,  
Tên gọi Ut-ta-ra thật ngoan.

39. Nàng hành thiện sự thấy an vui

Giữ Bát quan trai giới đúng thời,  
Nàng sống điều thân, ham bổ thí,  
Nhân từ, khôn khéo lúc trao lời.

40. Nhất mực tuân theo giáo pháp nhà,  
Nàng làm dâu quý tộc danh gia,  
Nàng là đệ tử Ngài Viên Giác,  
Bậc trí vinh quang, tộc Thích-ca.

41. Một Tỷ-kheo cao đạo khác thường,  
Ra đi khát thực, bước vào làng,  
Mắt người cúi xuống, thân điều phục,  
Chánh niệm và phòng hộ các căn  
Trong lúc đi từng nhà khát thực,  
Dần dần người đến tận nhà nàng.

42. Ut-ta-ra lúc ấy nhìn người,  
Chúc chúa công luôn hưởng phước trời!  
Nàng đã dâng người bình nước uống  
Cùng nhiều bánh bột, lại thưa lời:

43. “Tôn giả, cha con đã mất rồi,  
Mong sao lễ mọn giúp cho người”.  
Không lâu sự việc nàng vừa thấy,  
Kết quả tức thì đến với tôi.

44. Tôi hưởng thức ăn, lạc thú tràn,  
Khác nào Thiên đế Tỳ-sa-môn,  
Hỡi anh hùng mở mang bờ cõi,  
Xin lắng nghe đây, tấu chúa công.

45. Phật-đà được gọi đáng siêu nhân  
Giữa các Thiên, nhân ở cõi trần,  
Hãy đến quy y vào Đức Phật,  
Cùng đàn thê tử, hỡi anh hùng.

46. Nhiều người đạt bất tử, vô sanh,  
Do chính Đạo kia có tám ngành,  
Cùng vợ con đi tìm Giáo pháp  
Để quy y, hỡi bậc hùng anh!

47. Cùng bước đi trên bốn Đạo này,  
Trú trong bốn Quả quý cao thay,  
Chư Tăng trực hạnh và tu luyện  
Giới đức trang nghiêm, trí tuệ đầy.

48. Hỡi bậc anh hùng, xin hãy đi  
Cùng đàn thê tử thọ Tam quy,  
Mau mau bỏ giết loài sanh vật,  
Không lấy trộm cho đâu vật gì,  
Không uống rượu nồng, không nói dối,  
Hãy bằng lòng với vị vương phi.

Quân vương:

49. Ngài muốn ta an lạc, Dạ-xoa,  
Ngài mong lợi ích với hoàng gia,  
Phần ta thực hiện lời ngài dạy,  
Ngài chính là sư phụ của ta.

50-51. Ta đến quy y đáng Phật-đà,  
Tối cao Giáo pháp, với Tăng-già,  
Ta mau bỏ hết điều sanh sát,  
Không lấy vật gì chẳng tặng ta,

*Không uống rượu nồng, không nói dối,  
Biết bằng lòng với vợ trong nhà.*

*52. Ta bỏ khoe khoang với xảo ngôn,  
Nhanh như thể đổ xuống dòng sông,  
Ta nôn ra hết bao tà kiến,  
Thích thú tuân lời dạy Thế Tôn.*

*53. Nói vậy xong, chúa tể Su-ra  
Từ bỏ ngay quan điểm ác tà,  
Đánh lễ Thế Tôn, rồi chúa thượng  
Hướng về đông ngự giá vương xa.*

Nhờ thần lực của vị quý nhân, nhà vua về kinh thành kịp ngày hôm ấy. Về sau, đúng thời, vua tường thuật chuyện ấy với chư Tỷ-kheo và chư vị này lại trình vấn đề với chư Trưởng lão biên soạn Giáo pháp để đưa câu chuyện vào Hội đồng kết tập Kinh tạng thứ ba. (Bổ sung từ Tập Sớ).